【ベトナム語】

日本年金機構
Japan Pension Service

Mẫu và hướng dẫn

Con dấu cá nhân của ngân hàng là cần thiết cho mẫu đơn này

Nếu không có con dấu cá nhân, hãy truy cập ứng dụng trực tuyến qua Mynaportal hoặc Nenkin-Net

Xin vui lòng đọc kỹ nội dung này để điền vào *đơn đăng ký chuyển khoản tự động từ tài khoản ngân hàng (Thay đổi) cho việc đóng góp bảo hiểm hưu trí quốc gia và để nộp tiền hoàn lại.* Hãy làm theo mẫu nhập liệu bằng mực đỏ để điền thông tin cụ thể vào biểu mẫu, bằng tiếng Nhật, chữ cái tiếng Anh và số (A, B, C, ... 1, 2, 3, ...)

Lưu ý rằng nếu đơn đăng ký không đầy đủ hoặc thiếu thông tin cần thiết, chúng tôi sẽ phải trả lại đơn đăng ký của bạn và yêu cầu bạn ~~quý vị~~ bổ sung thông tin, điều này có thể gây trì hoãn trong quá trình xử lý đơn đăng ký.

Nhập ngày nộp (yyyy/mm/dd.)

Nhập thông tin cụ thể của bạn như được ghi trên các tài liệu chính thức, bao gồm thẻ cư trú *ZAIRYU CARD;*
- Địa chỉ của bạn
- Tên của bạn (và bằng KATAKANA nếu có sẵn)

Nhập số điện thoại của bạn và chọn số tương ứng: 1 cho số điện thoại cố định, 2 cho số điện thoại di động, 3 cho số điện thoại nơi làm việc, sau đó nhập số điện thoại.

Nhập số Bảo hiểm Hưu trí Cơ bản 10 chữ số và ngày sinh của bạn (yyyy/mm/dd) như được ghi trên các tài liệu chính thức của bạn, bao gồm thẻ cư trú *ZAIRYU CARD.*

Lựa chọn ngân hàng :
Đánh dấu ○ vào ô trên nếu bạn sử dụng ngân hàng khác ngoài *YUCHO*, hoặc đánh dấu ○ vào ô dưới nếu bạn sử dụng *YUCHO* (Ngân hàng Bưu điện Nhật Bản.)

Nhập tên đầy đủ của chủ tài khoản như được ghi trên sổ tiết kiệm của bạn.

Khoanh tròn số tương ứng để chọn phương thức thanh toán của bạn :

1. Chuyển khoản tự động hàng tháng vào cuối tháng tiếp theo
2. Thanh toán trước: 6 tháng
3. Thanh toán trước: 1 năm
4. Chuyển khoản tự động hàng tháng vào cuối tháng hiện tại
5. Thanh toán trước: 2 năm
6. Thanh toán trước: 2 năm (bắt đầu từ tháng 4)

Giảm giá thêm cho các khoản thanh toán trước sớm hoặc số tiền thanh toán trước lớn hơn

Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với chi nhánh JPS hoặc văn phòng hành chính của nơi cư trú của bạn.

Đơn đăng ký chuyển khoản tự động từ tài khoản ngân hàng (thay đổi) cho việc đóng góp bảo hiểm hưu trí quốc gia và để nộp tiền hoàn lại

記　入　例

国民年金保険料口座振替納付(変更)申出書
兼 還付金振込方法(変更)申出書

日本年金機構理事長　あて　　令和2026年 4月 2日

私は、国民年金保険料を口座振替により納付したいので、保険料額等必要な事項を記載した納付書を、指定の金融機関あてに送付してください。
また、国民年金保険料の払い過ぎ等により還付(払い戻し)が発生した場合の口座への振込について、「C. 還付金振込方法」のとおり申出します。

〒 111-1111
住所: TOKYO, SUGINAMIKU, TAKAIDONISHI, 1-2-3
(フリガナ) ジョン スミス
被保険者氏名: JOHN SMITH
電話番号: ② 携帯電話 090 (9999) 9999

太線枠内の必要事項をご記入ください。数字の記載された項目は該当する項目に○をつけてください。
複写様式を使用する場合は、強めにご記入ください。

還付金振込方法のみをこの用紙で申出する場合は、下記「A.被保険者」欄をご記入いただき、用紙下部「C. 還付金振込方法」欄の記載事項をご確認のうえ、「還付金振込方法のみ申出」に○をつけてください。

A 被保険者

基礎年金番号	生年月日
9999-999999	5. 昭和 7. 平成 1993年 01月 11日

銀行等またはゆうちょ銀行のいずれかを選んで記入し、2枚目に押印してください。
なお、振替方法のみ変更する場合(口座に変更がない場合)は、「振替方法のみ変更」欄に○のうえ、振替方法を選択してください。

B. 指定預金口座/振替方法

振替方法のみ変更 ○　振替方法のみ変更する場合は、「指定預金口座」欄の記入、お届け印の押印は不要です。

銀行区分	○ 銀行等 (ゆうちょ銀行を除く)	金融機関名 1	こくみんねんきん (①銀行 2. 信用金庫 3. 信用組合 4. 労働金庫 5. 農業協同組合 6. 漁業協同組合) 2 年金 (①本店 2. 支店 3. 本所 4. 支所)
		預金種別 3	① 普通 2. 当座
		口座番 4 (右詰めで記入)	0123456 (印) → 0123456
		金融機関コード / 支店コード	
	○ ゆうちょ銀行	種目コード / 契約種別コード	16632
		通帳記号	10260-
		通帳番号(右詰めで記入)	0123456 1
		フリガナ	ジョン スミス
		口座名義人	JOHN SMITH
		お届け印	2枚目に押印してください

振替方法: 1 翌月末振替 / ② 6カ月前納 / 3 1年前納 / 4 当月末振替(早割) / 5 2年前納 / 6 2年前納(4月開始)

※希望する振替方法の番号を○で囲んでください。振替方法の詳細については、記入例の裏面「振替方法について」をご覧ください。
※振替方法のみ変更する場合についても、「C. 還付金振込方法」欄の記載事項をご確認ください。

C. 還付金振込方法

還付金振込方法のみ申出 ○　口座振替納付申出(変更申出を含む)を行う場合は、左の「還付金振込方法のみ申出」欄に○をつける必要はありません。

国民年金保険料の還付金が発生した場合は、「国民年金保険料の振替口座」への振込を希望します。
なお、「国民年金保険料の振替口座」が被保険者本人名義でない場合でも還付金の振込に同意します。
希望しない場合は右側の<　　>を○で囲んでください。
※「国民年金保険料の振替口座」への振込を希望しない場合には、還付請求書の提出が必要となり、振込までに2～3カ月程度の期間がかかります。

希望しません

※「6カ月前納」、「1年前納」、「当月末振替(早割)」、「2年前納」、「2年前納(4月開始)」の場合は、割引された保険料を振替します。
割引額が多いのは、「2年前納」、「2年前納(4月開始)」>「1年前納」>「6カ月前納」>「当月末振替(早割)」の順になります。
※ 事務処理に日数を要しますので、申出をいただいた翌月以降に振替を開始します。
※ 提出は指定預金口座のある金融機関またはお近くの年金事務所へお願いします。その際は、もう一度、届出印、口座番号等のご確認をお願いします。(振替方法のみ変更・還付金振込方法のみ申出の場合は、お近くの年金事務所へ提出をお願いします。)
※ 振替方法「2」、「3」、「5」、「6」では前納分の初回振替の際に、振替方法「4」では初回振替の際に前月分の保険料を合わせて振替します。(前月分については割引となりません。なお、前月分についてすでに納付されている場合は、前月分の振替は行いません。)
○ 振替開始(予定) 令和　年　月末日から(金融機関の休業日の場合は翌営業日から)

2505 1016 022

Thông tin tài khoản ngân hàng

Nhập thông tin tài khoản ngân hàng của bạn CHÍNH XÁC như được hiển thị trên sổ tiết kiệm của bạn.

Đối với các ngân hàng khác ngoài *YUCHO* :

1. Nhập tên ngân hàng và khoanh tròn loại ngân hàng tương ứng: 1 cho ngân hàng thương mại, 2 cho ngân hàng Shinkin, 3 cho hợp tác xã tín dụng, 4 cho hợp tác xã tín dụng công nhân, 5 cho ngân hàng JA, 6 cho ngân hàng JF Marine.
2. Nhập tên chi nhánh ngân hàng và khoanh tròn số 2.Nếu là trụ sở chính, khoanh tròn số 1.
3. Chọn loại tài khoản ngân hàng phù hợp:1 cho tài khoản tiết kiệm, 2 cho tài khoản thanh toán / tài khoản hiện tại.
4. Nhập số tài khoản của bạn. Nếu số tài khoản của bạn có 6 chữ số, hãy thêm số 0 vào ô đầu tiên.

Cần chỉnh sửa thông tin tài khoản ngân hàng của bạn?
- Gạch bỏ thông tin sai và nhập thông tin chính xác.
- Đóng dấu xác nhận của ngân hàng trên thông tin sai lệch ở trang thứ 2.

Đối với *YUCHO* (Ngân hàng Bưu điện Nhật Bản:

Sao chép số tài khoản nằm sau số 1 trong sổ tiết kiệm *YUCHO* của bạn (Để trống nếu không có gì nằm sau dấu gạch ngang －.)

Để xác nhận, bạn có thể yêu cầu ngân hàng của mình xác nhận rằng thông tin tài khoản ngân hàng mà bạn đã nhập là chính xác.

Trên trang thứ 2, đóng dấu của ngân hàng.

Đây là phần để bạn chọn tài khoản ngân hàng khác trước để nhận khoản hoàn tiền tiềm năng trong tương lai.

Nếu có bất kỳ khoản hoàn tiền nào, chúng tôi thường chuyển khoản vào tài khoản của bạn như đã nêu tại mục B ở trên. CHỈ KHI bạn muốn chọn tài khoản ngân hàng khác, hãy khoanh tròn 希望しません。

Lưu ý rằng việc chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng khác yêu cầu thủ tục đăng ký bổ sung, có thể mất từ 2 đến 3 tháng.